

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày 09-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Đình Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thủy và bà Nguyễn Thị Phương Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2020/TLST-HS ngày 31 ngày 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 63/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm 1999 tại huyện P, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị C; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số: 75/2018/HS-ST ngày 25/9/2018, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt Lê Văn T 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" (giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.310.000 đồng); chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/5/2019, chưa được xóa.

Nhân thân: Tại bản án số: 64/2016/HS-ST ngày 15/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt Lê Văn T 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày 15/9/2016 về tội "Trộm cắp tài sản" (giá trị tài sản chiếm đoạt 8.000.000 đồng, Lê Văn T bị kết án khi dưới 18 tuổi được coi là không có án tích)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/5/2020 đến ngày 03/6/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Đình V, sinh năm 1980; trú tại: Thôn A, xã B, huyện G, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Đặng Duy C2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T là người nghiện ma túy. Tối ngày 29/5/2020, T đi nhờ xe ô tô từ nhà ở thôn L, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình sang khu vực ngã tư đèn xanh, đèn đỏ đường trục Bắc Nam thuộc địa phận xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp một nam thanh niên không quen biết có biểu hiện giống người nghiện ma túy tự giới thiệu tên là Hùng. T hỏi Hùng có ma túy không thì Hùng nói không có, đang tìm mua. Sau đó, Hùng và T rủ nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền để mua ma túy cùng sử dụng. Hùng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave không rõ biển kiểm soát chở T ngồi sau đi dọc trục đường Bắc Nam hướng xã Hồng Hưng đi quốc lộ 38B. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực nghĩa trang nhân dân thôn Cát Hậu, xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, Hùng và T nhìn thấy 01 chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Upland màu sơn đen trắng (của anh Nguyễn Đình V) đang dừng ở đầu đường lối đi vào nghĩa trang không có người trông coi, Hùng dừng xe cạnh giới, T xuống xe tiến lại vị trí chiếc xe đạp rồi dùng hai tay bê chiếc xe đạp đi ra để lên yên sau xe mô tô và ngồi lên phía sau Hùng. Hùng điều khiển xe mô tô chở xe đạp và T đi trên trục đường Bắc Nam hướng ra Quốc lộ 38B để tìm chỗ tiêu thụ; lúc này anh V phát hiện chạy từ trong nghĩa trang ra đường hô hoán thì gặp anh Đặng Duy C2 điều khiển xe mô tô theo hướng xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc đi ra Quốc lộ 38B vừa đi đến. Thấy vậy, anh V nhờ anh C2 chở đuổi theo, anh C2 đồng ý và điều khiển xe mô tô chở anh V ngồi sau đuổi theo xe mô tô của Hùng. Hùng điều khiển xe mô tô đến khu vực nghĩa trang thuộc khu 8, thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc thì dừng xe lại, anh V, anh C2 hô hoán và cùng lực lượng Công an huyện Gia Lộc bắt giữ được Lê Văn T cùng chiếc xe đạp trên vào hồi 21 giờ 45 phút cùng ngày, còn đối tượng Hùng đã điều khiển xe mô tô chạy thoát.

Kết luận định giá tài sản số 17/KLĐG-HĐ ngày 03/6/2020, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự- Ủy ban nhân dân huyện Gia Lộc kết luận: 01 xe đạp nam (đã qua sử dụng), loại xe thể thao, nhãn hiệu Upland, màu sơn đen trắng, xuất xứ Malaysia, số khung G124602529 giá trị 2.700.000đ (hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 28/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"; xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/5/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ

sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị hại xác định đã nhận được tài sản do bị cáo chiếm đoạt, nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Gia Lộc đối với bị cáo là đúng và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện được xác định là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/5/2020, tại khu vực nghĩa trang nhân dân thôn Cát Hậu, xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản để xe không khóa, không có người trông coi, Lê Văn T và một nam thanh niên tên Hùng đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu Upland của anh Nguyễn Đình V trị giá 2.700.000 đồng và bị nhân dân hô hoán cùng Công an huyện Gia Lộc phát hiện bắt giữ bị cáo cùng tang vật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý lén lút thực hiện, giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.700.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Như vậy, VKSND huyện Gia Lộc truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; mặt khác bị cáo nghiện ma túy nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Trong vụ án này, bị cáo và Hùng tình cờ gặp nhau và có sự thống nhất cùng thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng giữa bị cáo và đối tượng tên Hùng không có sự phân công, câu kết chặt chẽ với nhau nên đây là vụ án đồng

phạm giản đơn. Đối tượng tên Hùng là người chuẩn bị phương tiện, trực tiếp lái xe mô tô trở bị cáo đi và cảnh giới cho bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên giữ vai trò chính, bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên bị cáo là người thực hành tích cực và có vai trò ngang với Hùng. Tuy nhiên Hùng đã chạy thoát, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, nay không có yêu cầu, đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về vật chứng: Ngày 05/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc đã trả lại chiếc xe đạp nêu trên cho bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; các điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 29/5/2020.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ, Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự, Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vương Đình Thi